|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**VĂN PHÒNG BỘ**Số: 156/VP-KSTTHC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2020* |
| V/v báo cáo kết quả cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2016-2020 |  |

 Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Bộ

Thực hiện nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ giao tại Công văn số 2369/VPCP-KSTT ngày 27/3/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo kết quả cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2016 - 2020, Văn phòng Bộ đã rà soát và thống kê Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ đang có hiệu lực; Danh mục TTHC đã bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ trong giai đoạn 2016-2020*(số liệu được tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/3/2020).*

Để có cơ sở chuẩn bị báo cáo gửi Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Bộ đề nghị Quý đơn vị trong phạm vi, chức năng quản lý của mìnhcó ý kiến về một số nội dung sau đây:

1. Rà soát và có ý kiến đối với Danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ đang có hiệu lực; Danh mục TTHC đã bị bãi bỏ trong giai đoạn 2016-2020*(tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Công văn này)*, cụ thể: TTHC thuộc phạm vi quản lý; TTHC ban hành mới; TTHC đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế hoặc bị bãi bỏ; văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành để cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi quản lý.

2. Tính chi phí tiết kiệm được từ việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong giai đoạn 2016-2020 đối với TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế hoặc bị bãi bỏ, theo đó ghi rõ số tiền và ngày công tương đương với việc thực hiện 01 TTHC trong 01 năm tại cột thứ 6 của Bảng thống kê Danh mục TTHC tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm Công văn này.

- Việc tính chi phí tuân thủ TTHC được thực hiện theo quy định tại Điều 27 và Phụ lục IX Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC (gọi tắt là Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

- Chi phí tiết kiệm (lợi ích chi phí của việc cắt giảm, đơn giản hóa) là hiệu số giữa chi phí tuân thủ TTHCtrước cắt giảm, đơn giản hóa và chi phí tuân thủ TTHC sau cắt giảm, đơn giản hóa (TTHC đã sửa đổi, bổ sung/thay thế/bãi bỏ).

3. Danh mục TTHC tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo Công văn này; Biểu mẫu tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính tại Phụ lục IX Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, mục Thông báo.

Báo cáo của Quý đơn vị đề nghị gửi về Văn phòng Bộ (qua Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, điện thoại: 024.3556.0628;email: kstthc@most.gov.vn) ***trước ngày 16/4/2020*** để kịp tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý đơn vị./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Bộ trưởng (để b/c);- Vụ Pháp chế (để phối hợp);- Lưu: VP, KSTTHC. | **CHÁNH VĂN PHÒNG*****Đã ký*****Nguyễn Mai Dương** |